

QUYẾT ĐỊNH

Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Đường qua khu đô thị mới từ đường Nguyễn Trãi đến đường Lê Hồng Phong, thành phố Long Khánh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 692/BC-SKHĐT ngày 23 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Đường qua khu đô thị mới từ đường Nguyễn Trãi đến đường Lê Hồng Phong, thành phố Long Khánh, nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. UBND thành phố Long Khánh chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thắc mắc yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND thành phố Long Khánh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

Nguyễn Quốc Hùng

PHỤ LỤC 01 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 20 (xây dựng): Hệ thống thoát nước thải.	3.300.955.000 (Ba tỷ, ba trăm triệu, chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh.	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 240 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
2	Gói thầu số 21 (xây dựng): Di dời hệ thống đường dây điện trung hạ thế.	408.843.000 (Bốn trăm linh tám triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh.	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
3	Gói thầu số 22 (tư vấn): Giám sát thi công gói thầu số 20.	84.702.000 (Tám mươi bốn triệu, bảy trăm linh hai nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh.	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 240 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
4	Gói thầu số 23 (tư vấn): Giám sát thi công gói thầu số 21.	10.490.000 (Mười triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh.	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

5	Gói thầu số 24 (tư vấn): Thẩm định hồ sơ mời thầu (E-HSMT) và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 20.	3.631.000 (Ba triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh.	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 30 ngày cho tổng các công việc
6	Gói thầu số 25 (phi tư vấn): Bảo hiểm rủi ro của chủ đầu tư trong quá trình thi công xây dựng gói thầu số 20.	10.563.000 (Mười triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh.	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 240 ngày kể từ ngày ký hợp đồng + thời gian bảo hành.
7	Gói thầu số 26 (phi tư vấn): Bảo hiểm rủi ro của chủ đầu tư trong quá trình thi công xây dựng gói thầu số 21	879.000 (Tám trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh.	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng + thời gian bảo hành.
Tổng giá trị các gói thầu		3.820.063.000 đồng (Ba tỷ, tám trăm hai mươi triệu, không trăm sáu mươi ba nghìn đồng chẵn).						

